**PHỤ LỤC III**

BẢN MÔ TẢ THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ ĐĂNG KÝ CÔNG NHÂN AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT
*(Ban hành kèm theo Thông tư số   /2022/TT-BNNPTNT ngày    tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**A. BẢN MÔ TẢ THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin về cơ sở**

Tên cơ sở: ………………………………………………………………………………………….

Người đại diện…………………………………………………… chức vụ: …………………….

Địa chỉ: ………………………………………………………………………………………………

Địa chỉ cơ sở: ………………………………………………………………………………………

Điện thoại:……………………………………… Email: ………………………………………….

Vị trí địa lý: Kinh độ………………………… Vĩ độ: ……………………………………………..

Phân loại cơ sở:

□ Sản xuất giống                   □ Thương phẩm                      □ Làm cảnh

□ Khác ………………………………………………………………………………………………

- Tổng diện tích đất tự nhiên ……………………………………………………………………..

- Vùng tiếp giáp xung quanh ……………………………………………………………………..

**2. Cơ sở vật chất *(Gửi kèm sơ đồ bố trí mặt bằng của cơ sở)***

|  |  |
| --- | --- |
| - Hàng rào (tường) ngăn cách: | □ Có □ Không |
| - Khu hành chính gồm: Phòng thường trực: | □ Có □ Không |
| Phòng giao dịch: | □ Có □ Không |

- Khu chăn nuôi: *(sơ đồ bố trí mặt bằng khu chăn nuôi)*

- Khu nhà kho: Có kho thức ăn riêng biệt với diện tích ………………………………………

Có kho chứa dụng cụ, phương tiện chăn nuôi với diện tích.

- Khu xử lý chất thải: Bể hoặc nơi tập trung chất thải: □ Có     □ Không

*(Nếu có, mô tả hệ thống xử lý chất thải) ……………………………………………………….*

- Khu cách ly: Động vật mới nhập: □ Có           □ Không

                       Động vật bệnh:        □ Có            □ Không

- Khu vực xử lý động vật:               □ Có            □ Không

- Bảo hộ lao động cá nhân (quần, áo, ủng, mũ,...) dùng trong khu chăn nuôi: □ Có     □ Không

- Phòng thay quần áo: □ Có        □ Không

- Phòng tắm sát trùng trước khi vào khu chăn nuôi: □ Có     □ Không

- Hố sát trùng ở cổng trước khu chăn nuôi: □ Có     □ Không

**3. Quy mô, cơ cấu đàn, sản phẩm, sản lượng**

*Ghi rõ quy mô, cơ cấu, sản phẩm, sản lượng hàng năm ……………………………………*

**4. Nguồn nhân lực**

*Ghi rõ số lượng, trình độ chuyên môn của người quản lý kỹ thuật/phụ trách thú y của cơ sở; các khóa đào tạo, tập huấn đã tham gia và được cấp chứng nhận,....*

**5. Hệ thống quản lý chăn nuôi**

*Mô tả việc thực hiện các quy định của pháp luật về chăn nuôi.*

**6. Tình hình dịch bệnh tại cơ sở**

- Tình hình dịch bệnh động vật tại cơ sở trong 12 tháng qua.

- Công tác tiêm phòng hàng năm, đại trà, bổ sung, số lượng, tỷ lệ tiêm mỗi loại bệnh.

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH AN TOÀN SINH HỌC**

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp chủ động phòng bệnh cho động vật nuôi theo quy định hiện hành.

2. Xác định các mối nguy *(liệt kê các mối nguy theo điều kiện tự nhiên và xã hội tại cơ sở),* phân tích nguy cơ.

3. Các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn nguy cơ tác nhân gây bệnh có thể xâm nhiễm từ ngoài vào hoặc lây lan bên trong cơ sở *(mô tả các quy trình an toàn sinh học tại cơ sở tương ứng với các mối nguy tại điểm 2 nêu trên).*

4. Kết quả thực hiện quy trình an toàn sinh học *(đánh giá kết quả theo từng quy trình và đánh giá hiệu quả việc thực hiện các quy trình).*

5. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện *(nếu có).*

*Ghi chú:* Cơ sở cung cấp kế hoạch an toàn sinh học và các tài liệu, số liệu chứng minh việc triển khai tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.

**III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIÁM SÁT DỊCH BỆNH**

Nội dung chính bao gồm:

1. Mô tả nội dung của kế hoạch giám sát dịch bệnh *(bao gồm thời gian bắt đầu giám sát, thiết kế giám sát,...).*

2. Kết quả giám sát bị động *(bao gồm thông tin về tổng đàn, tình trạng sức khỏe động vật nuôi, số lượng động vật mắc bệnh, thời gian xảy ra bệnh, số lượng mẫu xét nghiệm và kết quả xét nghiệm,...).*

3. Kết quả giám sát chủ động *(bao gồm thông tin về tổng đàn, tần suất, thời gian lấy mẫu, số lượng mẫu, kết quả xét nghiệm,...).*

Ghi chú: Kết quả xét. nghiệm, biên bản và báo cáo kết quả xử lý dịch bệnh trong trường hợp có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.

**IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ DỊCH BỆNH**

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp đã áp dụng và kết quả xử lý động vật mắc bệnh.

2. Các biện pháp phòng bệnh đã áp dụng và kết quả thực hiện đối với động vật tại cơ sở.

3. Biện pháp và kết quả xử lý đối khu vực chăn nuôi (vệ sinh, tiêu độc, khử trùng,...).

4. Biện pháp và kết quả kiểm soát tác nhân gây bệnh đối với con người, phương tiện, nước thải, chất thải trong chăn nuôi.

5. Kết quả điều tra truy xuất nguồn bệnh xuất hiện tại cơ sở.

6. Kết quả thực hiện báo cáo dịch bệnh.

*Ghi chú: Kết quả xét nghiệm, biên bản và báo cáo kết quả xử lý dịch bệnh trong trường hợp có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.*

**B. BẢN MÔ TẢ THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin về cơ sở**

Tên cơ sở: …………………………………………………………………………………………

Người đại diện………………………………… chức vụ: ………………………………………

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………..

Địa chỉ cơ sở nuôi: ……………………………………………………………………………….

Điện thoại:………………………… Email: …………………………………………….………..

Vị trí địa lý: Kinh độ………………………… Vĩ độ: …………………………………………….

Phân loại cơ sở :

□ Sản xuất giống               □ Thương phẩm                 □ Làm cảnh

□ Khác …………………………………………………………..

- Đã đăng ký và được cấp mã cơ sở nuôi: □ Có      □ Không

- Cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản: …………………………………

- Hình thức nuôi: □ Nuôi kín                      □ Nuôi hở

- Phương thức nuôi: ……………………………………………………………………………….

- Các khu vực xung quanh ………………………………………………………………………..

- Hệ thống tường rào bao quanh cơ sở: □ Có                   □ Không; ngăn cách

với cơ sở xung quanh bằng ………………………………………………………………………

- Nguồn nước: □ Ngọt                            □ Mặn

- Vị trí giao thông: ………………………………………………………………………………….

- Hệ thống điện: ……………………………………………………………………………………

**2. Điều kiện cơ sở** *(tùy thuộc cơ sở sản xuất giống hay nuôi thương phẩm để mô tả theo thực tế)*

a) Diện tích cơ sở (ghi chi tiết từng hạng mục): ……………………………………………….

b) Điều kiện cơ sở hạ tầng ……………………………………………………………………….

- Sơ đồ bố trí mặt bằng (bản vẽ kèm theo)

- Cơ sở có sự tách biệt cố định ngăn cách hoàn toàn với khu vực bên ngoài cơ sở: □ Không □ Có, bằng *(ghi rõ: tường/rào chắn, hệ thống bờ, sông ngòi ...,):  ………………………*

- Khu vực xung quanh cơ sở là?

□ Khu dân cư                  □ Khu nuôi loài thủy sản cảm nhiễm

□ Khu vực nuôi khác

- Cơ sở chủ động hoàn toàn nguồn nước cung cấp cho công tác nuôi trồng thủy sản? □ Không □ Có

- Hệ thống cấp thoát nước: □ Có □ Không

+ Hệ thống cấp nước, thoát nước tách biệt □ Có □ Không

+ Khu vực xử lý nước □ Có □ Không

- Hệ thống xử lý nước trước khi nuôi: □ Có □ Không

*Mô tả công nghệ xử lý nước đang áp dụng (ví dụ: Lọc, siêu âm, điện hóa, hóa chất, vi sinh,...)*

- Hệ thống xử lý nước thải sau khi nuôi: □ Có □ Không

- Hệ thống chỉ dẫn cho người và phương tiện: □ Có □ Không

- Hệ thống thu gom, xử lý rác, chất thải: □ Có □ Không

- Khu vực kho thức ăn, vật tư hóa chất: □ Có □ Không

- Hệ thống khử trùng tiêu độc: □ Có □ Không

- Khu vực văn phòng tách biệt khu vực sản xuất: □ Có □ Không

- Hệ thống ngăn chặn/xua đuổi động vật hoang dã: □ Có □ Không

c) Danh mục trang thiết bị phục vụ sản xuất *(liệt kê danh sách tên, số lượng và chức năng).*

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH AN TOÀN SINH HỌC**

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp chủ động phòng bệnh cho động vật nuôi theo quy định hiện hành.

2. Xác định các mối nguy *(liệt kê các mối ngay theo điều kiện tự nhiên và xã hội tại cơ sở),* phân tích nguy cơ.

3. Các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn nguy cơ tác nhân gây bệnh có thể xâm nhiễm từ ngoài vào hoặc lây lan bên trong cơ sở*(mô tả các quy trình an toàn sinh học tại cơ sở tương ứng với các mối nguy tại điểm 2 nêu trên).*

4. Kết quả thực hiện quy trình an toàn sinh học *(đánh giá kết quả theo từng quy trình và đánh giá hiệu quả việc thực hiện các quy trình).*

5. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện *(nếu có).*

*Ghi chú: Kế hoạch an toàn sinh học và các tài liệu, số liệu chứng minh việc triển khai được cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.*

**III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIÁM SÁT DỊCH BỆNH**

**1. Tình hình sản xuất, nuôi trồng thủy sản**

a) Tình hình nuôi trồng thủy sản trong thời gian giám sát

- Tổng diện tích nuôi………………….. tổng diện tích của cơ sở……………………………

- Tổng số lượng trại/nhà/khu nuôi: …………………………………………………………….

- Tổng số lượng ao/bể ………………………………………………………………………….

- Tổng số lượng thủy sản:

+ Thủy sản bố mẹ: ………………………………………………………………………..(con)

+ Thủy sản thương phẩm:………………………………………………………………… (con)

+ Thủy sản giống:……………………………………………………………………..…… (con)

+ Trứng: ……………………………………………………………………………………………

+ Loại khác (ghi rõ): ………………………………………………………………………………

b) Tổng số lượng thủy sản nhập cơ sở:

- Thủy sản bố mẹ: Số con………………………………….. số lần nhập………………………

- Thủy sản giống: Số con…………………………………….. số lần nhập…………………….

- Thủy sản thương phẩm: Số con…………………………… số lần nhập…………………….

- Trứng thủy sản: Số lượng…………………………………… số lần nhập……………………

- Loại khác (ghi rõ): Số lượng………………………………. số lần nhập………………………

c) Tổng số lượng/khối lượng thủy sản sản xuất:

- Tổng số lượng thủy sản giống sản xuất:…………………………………… (con hoặc kg).

- Tổng số lượng/khối lượng thủy sản xuất bán:……………………………… (con hoặc kg).

- Tổng số lượng/khối lượng thủy sản tiêu hủy:………………………………. (con hoặc kg).

**2. Thông tin chung về kết quả giám sát chủ động**

Thời gian giám sát từ: Từ ngày    tháng    năm ... đến ngày    tháng   năm ...

Bệnh được giám sát: ………………………………………………………………………………

Tỷ lệ lưu hành theo thiết kế chứng minh an toàn dịch bệnh:………………. (%)

Tần suất lấy mẫu: …………………………………………………………………………………

Tổng số lần lấy mẫu: ………………………………………………………………………………

Tổng số mẫu đơn đã lấy: …………………………………………………………………………

Trong đó: Mẫu thủy sản:…………………………………………… (mẫu)

Mẫu môi trường:……………………………………………………. (mẫu)

Mẫu thức ăn tươi sống:…………………………………………….. (mẫu)

Vật chủ trung gian tự nhiên:………………………………………… (mẫu)

Mẫu khác (nêu chi tiết tên loại mẫu và số lượng), ……………………….

Số lượng ao/bể được lấy mẫu trong mỗi lần như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lần lấy mẫu** | **Ngày tháng năm lấy mẫu** | **Số lượng ao/bể nuôi tại thời điểm lấy mẫu** | **Số lượng ao/bể được chọn giám sát** | **Số lượng mẫu lấy xét nghiệm** |
| **Thủy sản** | **Môi trường** | **…..** |
| 1 |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |
| **Tổng cộng** |   |   |   |   |

Mẫu xét nghiệm là: □ Mẫu đơn, đối với các loại mẫu:…………………

□ Mẫu gộp, áp dụng đối với các loại mẫu: ………………………………

**3. Kết quả giám sát**

Có xảy ra dịch bệnh không? □ Không □ Có, cụ thể như sau:

- Tổng số ao/bể xảy ra bệnh………………….. trong đó số ao/ bể xảy ra bệnh:………………… (ao/bể), tỷ lệ ………………..(%) đối với bệnh: …………………….

- Kết quả xét nghiệm: □ Không           □ Có

- Tổng lượng thủy sản chết/thiệt hại: ………………………………………..

**Kết quả giám sát chủ động dịch bệnh** *(ghi rõ đối với từng bệnh):*

- Tổng số mẫu dương tính:……………………. trên tổng số mẫu xét nghiệm …………………… (mẫu), tỷ lệ dương tính là………………. %.

- Mẫu phát hiện dương tính với bệnh được lấy vào thời gian (ngày, tháng, năm)

- Loại mẫu dương tính:…………………. , tuổi thủy sản bị nhiễm tác nhân gây bệnh (nếu có)……………… tại ao/bể số ………………. trại số ……………….

- Biện pháp xử lý: □ Điều trị                   □ Thu hoạch                     □ Tiêu hủy

**Bảng tổng hợp kết quả giám sát chủ động dịch bệnh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lần lấy mẫu** | **Ngày tháng năm** | **Tên bệnh** | **Loại mẫu dương tính** | **Đối tượng nuôi** | **Tuổi thủy sản** | **Mã ao/trại dương tính** | **Số mẫu dương tính** | **Biện pháp xử lý** |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| **Tổng** |   |   |   |   |   |   |

*Ghi chú: Kết quả giám sát của từng lần lấy mẫu, Bản thống kê số ao …………….. hoặc số lượng thủy sản được nuôi trước khi lấy mẫu xét nghiệm, Biên bản lấy mẫu, giao nhận mẫu, phiếu trả lời kết quả xét nghiệm - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.*

**IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ DỊCH BỆNH**

Nội dung chính bao gồm:

1. Các biện pháp đã áp dụng và kết quả xử lý động vật mắc bệnh.

2. Các biện pháp phòng bệnh đã áp dụng và kết quả thực hiện đối với động vật tại cơ sở.

3. Biện pháp và kết quả xử lý đối khu vực nuôi trồng thủy sản (vệ sinh, tiêu độc, khử trùng,...).

4. Biện pháp và kết quả kiểm soát tác nhân gây bệnh đối với con người, phương tiện, nước thải, chất thải trong chăn nuôi.

5. Kết quả điều tra truy xuất nguồn bệnh xuất hiện tại cơ sở.

6. Kết quả thực hiện báo cáo dịch bệnh.

*Ghi chú: Biên bản và báo cáo kết quả xử lý dịch bệnh trong trường hợp có động vật dương tính với tác nhân gây bệnh - cung cấp tại thời điểm kiểm tra thực tế tại cơ sở.*